

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2024/HS-ST
Ngày 04 - 4 - 2024

NHÂN DANH
N-ƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Nhật Đại
Ông Nguyễn Hồng Diên

- *Th-ư ký phiên tòa:* Bà Vũ Thị Minh Huệ - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:* Bà Bùi Ngọc Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2024, Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Gia B, sinh ngày 10 tháng 5 năm 1959 tại huyện N, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình

độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số 030059011430 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/09/2022; con ông Phạm Gia H1 và bà Nguyễn Thị C (đều đã chết); vợ là Trần Thị V, sinh năm 1957; có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1985. Tiền án: Có 01 tiền án, ngày 01/6/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tuyên xử 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 23/2021/HS - ST. Ngày 27/02/2022, bị cáo chấp hành xong án phạt tù (chưa được xóa án tích), tiền sự, có 03 (*ba*) tiền sự; ngày 28/9/2023, bị Công an xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00254/QĐ-XPHC; ngày 13/10/2023, bị Công an xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt cảnh cáo theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 00255/QĐ-XPHC; ngày 23/10/2023, bị UBND xã K ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn 03 (*ba*) tháng kể từ ngày 23/10/2023 theo Quyết định số 150/QĐ-XPTT. Nhân thân: Ngày 28/4/2019, bị Công an huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Quyết định số 00867/QĐ-XPHC; ngày 17/3/2021 bị Công an huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 28/12/2023, đến ngày 24/01/2024, được áp dụng thay thế biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Công an huyện B, tỉnh Hà Giang nhận được nguồn tin của quần chúng nhân dân về việc nghi Phạm Gia Bích, sinh năm 1959, trú tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà. Sau khi tiếp nhận nguồn tin, đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, tổ công tác Công an huyện B đã tiến hành kiểm tra, xác minh tại nhà ở của Phạm Gia B. Quá trình kiểm tra, xác minh, B thừa nhận bản thân là người nghiện ma túy và tự nguyện giao nộp 01 (*một*) gói giấy màu trắng vàng, có ghi chữ nước ngoài, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine đang cất giấu trong túi quần bên phía trước bên phải. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, chụp ảnh, vẽ sơ đồ vị trí tàng trữ trái phép chất ma túy của B theo quy định.

Sau khi bắt quả tang, tổ công tác có Lệnh khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Phạm Gia B tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang. Quá trình khám xét, không thu giữ được đồ vật, tài liệu nào khác.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Gia B khai nhận khai nhận: Khoảng 09 giờ ngày 26/12/2023, B một mình đi bộ từ nhà thuộc thôn M, xã K, huyện B đến khu vực cầu S, xã K, huyện B để tìm mua ma túy. Tại đây, B gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi, dáng người cao gầy, mặt đeo khẩu trang, B hỏi người đàn ông có ma túy Heroine bán không, bán cho B 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*), người đàn ông đồng ý rồi đưa cho B 01 (*một*) gói giấy màu trắng vàng, có ghi chữ nước ngoài, bên trong chứa ma túy Heroine dạng bột, B cầm gói ma túy, trả tiền cho người đàn ông đó rồi đi về. Về đến nhà, B lấy một phần ma túy Heroine vừa mua được ra sử dụng, phần ma túy còn lại, B để trong 01 (*một*) gói giấy màu trắng vàng, có ghi chữ nước ngoài rồi cất giữ trong túi quần phía trước bên phải với mục đích để sử dụng. Đến 18 giờ 30 phút ngày 28/12/2023, Tổ công tác công an huyện B, tỉnh Hà Giang đến kiểm tra, xác minh, B đã thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình và giao nộp cho tổ công tác gói ma túy mà B đang tàng trữ.

Ngày 28/12/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Gia B, kết quả B dương tính với ma túy Heroine.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành mở niêm phong, cân tịnh khối lượng chất dạng bột màu trắng nghi là ma túy Heroine khi bắt quả tang của Phạm Gia B xác định:

- 01 (*một*) gói giấy màu trắng vàng, có ghi chữ nước ngoài, kích thước (1,6 x 2,3)cm bên trong chứa chất dạng bột màu trắng ký hiệu A có khối lượng 0,118 gam (*không phải một trăm mười tám gam*).

Ngày 28/12/2023, Cơ quan CSĐT công an huyện B ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 292, trưng cầu phòng K Công an tỉnh H giám định mẫu gửi giám định ký hiệu A có phải là ma túy không? Loại ma túy gì? Có khối lượng bao nhiêu?

Ngày 05/01/2024, Phòng K Công an tỉnh H ban hành Kết luận giám định số 37/KL-KTHS, kết luận: 01 (*một*) mẫu chất bột màu trắng ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại heroin (Heroine), có khối lượng là 0,118 gam (*không phải một trăm mười tám gam*).

Heroine (H2) có tên khoa học là D, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra, bị cáo Phạm Gia B đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị can, biên bản hỏi cung bị can (từ bút lục số 76 đến bút lục số 87) phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (từ bút lục số 01 đến bút lục số 03), biên bản khám xét ngày 28/12/2023 (từ bút lục 08 đến bút lục số 09), biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ ngày 28/12/2023 (bút lục số 57), biên bản cân tịnh vật chứng (bút lục số 59), kết luận giám định chất ma túy (bút lục số 63), tài liệu vật chứng (từ bút lục 66 đến bút lục 67), tài liệu xét nghiệm chất ma túy (bút lục số 68) và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 18/CT-VKSBQ ngày 05/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Phạm Gia B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Phạm Gia B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu.

Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Phạm Gia B về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về điều luật và hình phạt: Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các Điều 38, Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Gia B từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 28/12/2023 đến ngày 24/01/2024). Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì thu nhập không ổn định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị xử lý vật chứng như sau:

- Đề nghị xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi “*mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi “*vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký,

chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi "vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ vụ Phạm Gia B", mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai và bản tự khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng thu giữ và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản ảnh bắt quả tang, sơ đồ nơi xảy ra vụ việc, Biên bản khám xét chỗ ở của bị cáo tại thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang ngày 28/12/2023; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu; bản ảnh cân tịnh ma túy; bản kết luận giám định của Phòng K - Công an tỉnh H số 37/KL-KTHS, ngày 05/01/2024 cùng tài liệu khác có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/12/2023 Phạm Gia B, sinh năm 1959, trú tại thôn M, xã K, huyện B có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy có khối lượng là 0,118 gam (*không thấy một trăm mười tám gam*), nên

bị cáo Phạm Gia B phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nghiêm trọng có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm; đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước trong việc quản lý và sử dụng các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Chất ma túy nói chung, H3 nói riêng là chất gây nghiện nghiêm trọng, không những huỷ hoại sức khoẻ của người mắc nghiện, huỷ hoại đạo đức của con người, mà còn là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng nghiện, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng do lối sống coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2021 bị cáo Phạm Gia B đã bị kết án về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” tại Bản án số 23/2021/HSST ngày 01/6/2021 của Tòa án nhân dân Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt bị cáo B 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Trong khi chưa được xóa án tích, ngày 28/12/2023 bị cáo Bích lại thực hiện hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo là người cao tuổi, sức khỏe yếu nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó khi áp dụng mức hình phạt cũng xem xét để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Phạm Gia B có nhân thân xấu, cụ thể: Ngày 28/4/2019, bị Công an huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền số tiền 1.500.000 đồng (*Một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo Quyết định số 00867/QĐ-XPHC; ngày 17/3/2021 bị Công an huyện B, tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Điều đó cho thấy bị cáo có lối sống coi thường kỷ cương của xã hội, pháp luật của Nhà nước.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phạm Gia B ngày 22/01/2024, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền, số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có cơ sở.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về nguồn gốc số ma túy H: Quá trình điều tra Phạm Gia B khai nhận là người nghiện ma túy. Ngày 26/12/2023, B mua ma túy với số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) loại ma túy Heroine của một người đàn ông không quen biết, tại khu vực cầu S, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang, với mục đích để tiện sử dụng cho bản thân. Cơ quan điều tra đã đi xác minh nhưng không xác định được người đàn ông đã bán ma túy cho B như bị cáo đã khai, nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Trên cơ sở vật chứng đã thu giữ trong vụ án, căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử, xác định: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi "*mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A*", mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi "*vỏ bao gói sau giám định*", mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi "*vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ vụ Phạm Gia B*", mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong, là vật chứng liên quan trực tiếp đến tội phạm thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, không sử dụng được, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 136, các Điều 331, 333, 336, 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Gia B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Gia B 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 28/12/2023 đến ngày 24/01/2024).

3. Về xử lý vật chứng:

Xử tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi “*mẫu hoàn lại sau giám định ký hiệu A*”, mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi “*vỏ bao gói sau giám định*”, mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh H và các chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong; 01 (một) phong bì màu trắng, niêm phong kín, mặt trước ghi “*vỏ bao gói và phong bì niêm phong cũ vụ Phạm Gia B*”, mặt sau có hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện B và chữ ký, chữ viết của thành phần tham gia niêm phong

(*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận tài liệu, vật chứng ngày 25/3/2024 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Quang*).

4. Về án phí: Bị cáo Phạm Gia B phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*”.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- VKSND tỉnh Hà giang;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Toà án nhân dân tỉnh;
- Công an huyện Bắc Quang;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- UBND xã Kim Ngọc, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang;
- Lưu: HS, THA phạt tù.

Nguyễn Thị Nhung

